

Số: 01/TB-HĐTS

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO

Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 hệ phổ thông dân tộc nội trú năm học 2026 - 2027

Căn cứ công văn số 1998/BGDĐT-GDPT ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt kế hoạch tuyển sinh lớp 10 hệ phổ thông năm học 2026 - 2027 của Trường Hữu nghị 80;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Trường Hữu nghị 80 thông báo kế hoạch tuyển sinh lớp 10 hệ phổ thông dân tộc nội trú năm học 2026 - 2027, như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh

1.1. Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

a. Xã, phường khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền (sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn).

b. Xã, phường khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền (*tuyển không quá 50% tổng chỉ tiêu*).

1.2. Tuyển thẳng vào trường các đối tượng sau:

a. Tuyển thẳng Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy



định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người (Ơ Đu; Brâu; Rơ Măm; Pu Péo; Si La; Ngái; Cống; Bô Y; Cờ Lao; Lô Lô; Mảng; Lự; Chứt; Pà Thẻn; La Ha; La Hủ).

b. Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng tuyển đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

c. Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

1.3. Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn (*tuyển không quá 10% tổng chỉ tiêu*).

2. Chỉ tiêu tuyển sinh, địa bàn tuyển sinh

- Chỉ tiêu tuyển sinh: **350** học sinh.

- Địa bàn tuyển sinh thuộc các tỉnh: Tuyên Quang; Cao Bằng; Lai Châu; Lào Cai; Thái Nguyên; Điện Biên; Lạng Sơn; Sơn La; Phú Thọ; Bắc Ninh; Quảng Ninh; Thanh Hóa; Nghệ An.

3. Điều kiện đăng ký xét tuyển, phương thức tuyển sinh

3.1. Điều kiện đăng ký xét tuyển

Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại mục 1 của Kế hoạch này, trong độ tuổi quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đã được Hiệu trưởng nhà trường xác nhận học bạ việc hoàn thành chương trình trung học cơ sở hoặc tương đương và có kết quả rèn luyện, học tập các năm học như sau:

- Về rèn luyện: Kết quả rèn luyện cả năm học của các lớp 6; lớp 7; lớp 8; lớp 9 đạt mức **Tốt**.

- Về học tập: Kết quả học tập cả năm học của các lớp 6; lớp 7; lớp 8; lớp 9 đạt từ mức **Khá** trở lên; trong đó có 1 năm học lớp 8 hoặc lớp 9 được đánh giá đạt mức **Tốt**.

- Nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó.

3.2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

- Quy định về cách tính điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển = (điểm trung bình môn học cả năm lớp 9 của các môn Toán + Ngữ văn + Ngoại ngữ)/3 + điểm ưu tiên, khuyến khích).

- Xét tuyển theo điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu (*chỉ tiêu tính riêng theo từng tỉnh, sau khi đã trừ đi số học sinh tuyển thẳng*).

4. Hồ sơ dự tuyển

- Phiếu kê khai thông tin học sinh (*có mẫu kèm theo*);
- Bản photo căn cước công dân;
- Bản sao học bạ cấp trung học cơ sở hợp lệ;
- Giấy xác nhận ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

(*Tất cả các giấy tờ trên được đựng trong túi hồ sơ ghi rõ họ và tên, liệt kê các giấy tờ có trong túi*).

5. Đăng ký xét tuyển

5.1. Đối với các Sở Giáo dục và Đào tạo tuyển sinh theo công văn của nhà trường: Học sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển tại các Sở Giáo dục và Đào tạo nơi học sinh có hộ khẩu thường trú, thời gian theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo gửi hồ sơ, danh sách học sinh, văn bản đề nghị xét tuyển trực tuyến tại địa chỉ: <https://huunghi80.edu.vn/vi/page> hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trường Hữu nghị 80 theo địa chỉ: Hội đồng tuyển sinh Trường Hữu nghị 80; Số 109 đường Đền Và, phường Sơn Tây, thành phố Hà Nội, thời hạn **trước ngày 10/6/2026**.

5.2. Đối với các Sở Giáo dục và Đào tạo không tuyển sinh theo công văn của nhà trường: Học sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển trực tuyến tại địa chỉ: <https://huunghi80.edu.vn/vi/page> hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trường Hữu nghị 80 theo địa chỉ: Hội đồng tuyển sinh Trường Hữu nghị 80; Số 109 đường Đền Và, phường Sơn Tây, thành phố Hà Nội, thời hạn **trước ngày 10/6/2026**.



5.3. Trường Hữu nghị 80 thông báo kết quả trúng tuyển và học sinh xác nhận nhập học trước ngày 30/6/2026.

6. Chế độ ưu tiên, khuyến khích

Thực hiện theo Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông./.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử của Trường;
- Các Sở GDĐT;
- Lưu: VT, HĐTS, TCHCTV.

T/M. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH



Chu Kim Phụng





PHIẾU KÊ KHAI THÔNG TIN HỌC SINH

(Đăng ký dự tuyển vào lớp 10 hệ dân tộc nội trú năm học 2026 - 2027)

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên học sinh (chữ in hoa):
2. Sinh ngày: Nam / Nữ ; Dân tộc:
Số căn cước công dân:; Mã định danh (nếu có)
3. Nơi sinh (ghi tỉnh):; Số điện thoại của học sinh:
4. Nơi thường trú (ghi rõ Tô/Bản/Thôn - xã/phường - tỉnh):

.....
Thời gian thường trú: từ ngày.....tháng.....năm..... thường trú liên tục tính đến ngày nộp hồ sơ. (nếu trong thời gian thường trú có thay đổi về nơi thường trú thì ghi rõ từng giai đoạn thay đổi:)

5. Thông tin của cha (mẹ) hoặc người giám hộ, số điện thoại
Họ và tên cha: Dân tộc: Số điện thoại
Nơi thường trú của cha (ghi rõ Tô/Bản/Thôn - xã/phường - tỉnh):

.....
Họ và tên mẹ: Dân tộc: Số điện thoại
Nơi thường trú của mẹ (ghi rõ Tô/Bản/Thôn - xã/phường - tỉnh):

Thông tin của người giám hộ (nếu có)

Họ và tên người giám hộ: Số điện thoại
Nơi thường trú của người giám hộ (ghi rõ Tô/Bản/Thôn - xã/phường - tỉnh):

6. Điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

Điểm ưu tiên: điểm; Điểm khuyến khích: điểm
(Hướng dẫn tính điểm ưu tiên, khuyến khích: Thực hiện theo Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông).

7. Kết quả giáo dục cấp THCS: Được xác nhận học bạ việc hoàn thành chương trình trung học cơ sở hoặc tương đương năm: tại trường trung học cơ sở:

Lớp	Kết quả rèn luyện cả năm học	Kết quả học tập cả năm học	Thành tích học tập: đạt học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh, môn, các thành tích về văn nghệ, thể thao (nếu có)
Lớp 6			
Lớp 7			
Lớp 8			
Lớp 9			

Điểm trung bình môn học cả năm lớp 9 của các môn
Toán:.....; Ngữ văn; Ngoại ngữ:.....

II. CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN

Những nội dung ghi trên đây là hoàn toàn chính xác, nếu không có giấy tờ chứng minh hoặc không đủ điều kiện và không đủ hồ sơ trúng tuyển theo quy định khi nhập học, kết quả trúng tuyển sẽ bị hủy.

Cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Học sinh
(Ký, ghi rõ họ tên)

* Học sinh và các bậc phụ huynh cần lưu ý: Các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển phải được viết đầy đủ, rõ ràng, không được tẩy xóa; nhà trường sẽ kiểm tra, đối chiếu hồ sơ nếu không hợp lệ sẽ hủy kết quả trúng tuyển.